

Mục 3. Tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật

Sử dụng tiêu chí đạt/không đạt hoặc phương pháp chấm điểm để xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật.

Việc xây dựng tiêu chuẩn đánh giá về kỹ thuật dựa trên yêu cầu về các sản phẩm đầu ra được nêu tại Chương V, thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP và các yêu cầu khác nêu trong E-HSMT. Căn cứ vào từng gói thầu cụ thể, khi lập E-HSMT, Chủ đầu tư phải cụ thể hóa các tiêu chí làm cơ sở đánh giá về kỹ thuật bao gồm:

- Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ;
- Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc;
- Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ;
- Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện;
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ;
- Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT;
- Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động (nếu có);
- Mức độ đáp ứng các yêu cầu về bảo hành, bảo trì (nếu có);
- Tiêu chí đấu thầu bền vững (nếu có): các yếu tố thân thiện môi trường (nếu có) như: việc sử dụng các vật tư, vật liệu; biện pháp tổ chức thi công; dây chuyền, công nghệ thi công và các yếu tố khác (nếu có);
- Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP;
- Trường hợp cần yêu cầu về xuất xứ vật tư, vật liệu, nguyên liệu phục vụ cho gói thầu dịch vụ phi tư vấn thì Chủ đầu tư quy định xuất xứ của vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo nhóm nước, vùng lãnh thổ quy định tại khoản 2 Điều 44 của Luật Đấu thầu. Nhà thầu phải chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu theo đúng yêu cầu về xuất xứ hoặc xuất xứ Việt Nam, kể cả trong trường hợp xuất xứ theo nhóm nước, vùng lãnh thổ mà Chủ đầu tư yêu cầu không có Việt Nam; nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không có xuất xứ theo yêu cầu của E-HSMT hoặc không phải xuất xứ Việt Nam thì sẽ bị loại. Trường hợp Chủ đầu tư yêu cầu nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu xuất xứ Việt Nam theo quy định tại điểm e khoản 3 Điều 10 của

Luật Đấu thầu thì nhà thầu chào vật tư, vật liệu, nguyên liệu không phải là xuất xứ Việt Nam sẽ bị loại;

- Các yếu tố cần thiết khác.

3.2. Đánh giá theo phương pháp đạt/không đạt¹:

Căn cứ quy mô, tính chất của gói thầu mà xác định mức độ yêu cầu đối với từng nội dung. Đối với các tiêu chí đánh giá tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt. Đối với các tiêu chí chi tiết cơ bản trong tiêu chí tổng quát, chỉ sử dụng tiêu chí đạt, không đạt; đối với các tiêu chí chi tiết không cơ bản trong tiêu chí tổng quát, ngoài tiêu chí đạt, không đạt, được áp dụng thêm tiêu chí chấp nhận được nhưng không được vượt quá 30% tổng số các tiêu chí chi tiết trong tiêu chí tổng quát đó.

Tiêu chí tổng quát được đánh giá là đạt khi tất cả các tiêu chí chi tiết cơ bản được đánh giá là đạt và các tiêu chí chi tiết không cơ bản được đánh giá là đạt hoặc chấp nhận được.

E-HSDT được đánh giá là đáp ứng yêu cầu về kỹ thuật khi có tất cả các tiêu chí tổng quát đều được đánh giá là đạt.

Nội dung yêu cầu	Mức độ đáp ứng	
1. Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ:		
Tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ	Nhà thầu có đề xuất thực hiện đầy đủ các danh mục (phạm vi cung cấp), thuyết minh các yêu cầu kỹ thuật và nêu rõ tính hiệu quả của việc cung cấp dịch vụ gói thầu này	Đạt
	Không đáp ứng yêu cầu trên.	Không đạt
2. Mức độ hiểu biết về tính chất và mục đích công việc:		
Hiểu biết của nhà thầu về tính chất, mục đích công việc của gói thầu.	Trình bày hiểu biết của nhà thầu về tính chất và mục đích công việc chi tiết, đầy đủ, rõ ràng.	Đạt
	Hiểu biết của nhà thầu về tính chất và mục đích công việc không đầy đủ, sơ sài.	Không đạt

3. Tính hợp lý và khả thi của kế hoạch, các giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ:		
3.1 Kế hoạch thực hiện tổng thể		
3.1.1. Tổ chức bộ máy quản lý của nhà thầu	Có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý của Nhà thầu, và thuyết minh sơ đồ, thể hiện hợp lý cơ cấu quản lý nhằm đảm bảo đạt chất lượng, tiến độ đề ra cho gói thầu.	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức bộ máy quản lý và thuyết minh sơ đồ hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt
3.1.2. Tổ chức quản lý hiện trường.	Có sơ đồ tổ chức bộ máy nhân sự ngoài công trường; và thuyết minh sơ đồ, thể hiện đầy đủ, hợp lý các bộ phận hoặc các vị trí nhân sự mà nhà thầu dự kiến huy động đáp ứng yêu cầu công việc của gói thầu, và phù hợp với giải pháp thi công mà nhà thầu đề xuất.	Đạt
	Không có sơ đồ tổ chức bộ máy nhân sự ngoài công trường và thuyết minh sơ đồ, ghi rõ trách nhiệm của từng thành viên hoặc có nhưng không hợp lý.	Không đạt
3.1.3 Lập kế hoạch thực hiện tổng thể	- Có kế hoạch tổng thể (Bố trí nhân sự, phương tiện, thiết bị, công tác điều hành) theo từng tháng chi tiết và phù hợp với quy mô gói thầu.	Đạt
	Không trình bày hoặc có trình bày nhưng sơ sài hoặc thiếu nội dung cơ bản, kế hoạch triển khai không hợp lý, không phù hợp với yêu cầu.	Không đạt
3.2 Giải pháp kỹ thuật, biện pháp tổ chức cung cấp dịch vụ:		
Công tác vệ sinh môi trường (Nội mục chi tiết các công tác theo bảng phạm vi cung cấp)	Có thuyết minh về giải pháp kỹ thuật và biện pháp tổ chức thực hiện đáp ứng theo tiêu chuẩn kỹ thuật và phù hợp với quy mô, phạm vi công việc	Đạt
	Không đáp ứng các yêu cầu nêu trên	Không đạt

4. Mức độ đáp ứng hệ thống đảm bảo chất lượng và phương pháp thực hiện:		
4.1. Sơ đồ quản lý chất lượng và bộ phận quản lý chất lượng.	- Có sơ đồ quản lý chất lượng rõ ràng, hợp lý. - Có thuyết minh quyền hạn và nghĩa vụ của bộ phận quản lý chất lượng rõ ràng.	Đạt
	Không trình bày đầy đủ các nội dung yêu cầu hoặc có trình bày nhưng sơ sài.	Không đạt
4.2 Biện pháp kiểm tra chất lượng phương tiện, dụng cụ lao động, nhân công và bảo hộ lao động trước và sau khi thực hiện dịch vụ	Có trình bày chi tiết, hợp lý, khả thi	Đạt
	Nhà thầu không trình bày; hoặc trình bày sơ sài, không hợp lý, khả thi.	Không đạt
4.3 Công tác quản lý nhân sự phục vụ thực hiện dịch vụ	Có trình bày chi tiết, hợp lý, khả thi	Đạt
	Nhà thầu không trình bày; hoặc trình bày sơ sài, không hợp lý, khả thi.	Không đạt
4.4 Công tác giám sát công tác vệ sinh môi trường, ghi nhật ký thực hiện dịch vụ và quản lý tài liệu hồ sơ	Có trình bày chi tiết, hợp lý, khả thi	Đạt
	Nhà thầu không trình bày; hoặc trình bày sơ sài, không hợp lý, khả thi.	Không đạt
5. Mức độ đáp ứng các yêu cầu về tiêu chuẩn thực hiện dịch vụ:		
Tiêu chuẩn áp dụng thực hiện dịch vụ	- Có đề xuất cụ thể quy trình thực hiện dịch vụ để đảm bảo chất lượng theo yêu cầu của gói thầu - Có đề xuất các phương án phối hợp cùng chính quyền địa phương và các đơn vị liên quan xuyên suốt thời gian thực hiện, giải quyết các vấn đề phát sinh xảy ra trong quá trình cung cấp dịch vụ.	Đạt
	Nhà thầu không đề xuất, hoặc đề xuất không đáp ứng.	Không đạt
6. Tiến độ thực hiện gói thầu đáp ứng yêu cầu của E-HSMT:		
Kế hoạch và tiến độ thực hiện gói thầu	Có xây dựng kế hoạch và tiến độ cho từng công tác, có kế hoạch và tiến độ bố trí nhân sự, thiết bị đảm bảo thời gian thực hiện khối lượng hợp	

	đồng theo mỗi tháng/mỗi quý (trong đó bao gồm cả thời gian lập hồ sơ báo cáo, nghiệm thu, thanh quyết toán A-B) kèm theo biểu đồ huy động thiết bị, nhân lực phù hợp với tiến độ thực hiện gói thầu.	Đạt
	Không xây dựng kế hoạch, tiến độ hoặc không có biểu đồ hoặc có xây dựng nhưng không cụ thể tiến độ thực hiện và hoàn thành các hạng mục công việc trong quá trình thực hiện hoặc có biểu tiến độ thực hiện gói thầu không phân khai rõ thời gian.	Không đạt
7. Bảo đảm điều kiện vệ sinh môi trường và các điều kiện khác như phòng cháy, chữa cháy, an toàn lao động:		
7.1. Biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường.	- Có nêu các biện pháp đảm bảo vệ sinh môi trường đầy đủ, hợp lý khả thi. Có cam kết bằng văn bản các biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường cũng như rác thải được xử lý phù hợp với quy định pháp luật.	Đạt
	Không trình bày; hoặc trình bày sơ sài, hoặc không có cam kết bằng văn bản các biện pháp bảo đảm vệ sinh môi trường cũng rác thải được xử lý phù hợp với quy định pháp luật	Không đạt
7.2. Biện pháp phòng cháy, chữa cháy	Có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công.	Đạt
	Không có biện pháp phòng cháy, chữa cháy hoặc có biện pháp phòng cháy, chữa cháy nhưng không hợp lý, không	Không đạt
7.3. Biện pháp bảo đảm an toàn lao động	Có biện pháp an toàn lao động hợp lý để đảm bảo an toàn lao động trong suốt quá trình thực hiện gói thầu, cụ thể, chi tiết cho từng công tác theo phạm vi cung cấp của gói thầu.	Đạt
	Không có biện pháp an toàn lao động hoặc có biện pháp an toàn lao động nhưng không chi tiết, không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt

7.4. Biện pháp an toàn giao thông	Có biện pháp an toàn giao thông, tổ chức phân luồng giao thông hợp lý, khả thi phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Đạt
	Không có biện pháp an toàn giao thông hoặc có biện pháp an toàn giao thông nhưng không hợp lý, không khả thi, không phù hợp với đề xuất về biện pháp tổ chức thi công	Không đạt

8. Thông tin về kết quả thực hiện hợp đồng của nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP:

8.1 Thông tin uy tín của Nhà thầu về việc tham dự thầu theo quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 <i>Nhà thầu kèm theo E-HSDT bản</i>	Nhà thầu không vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 hoặc có nhưng nhà thầu thực hiện biện pháp đảm bảo dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu cho gói thầu đang xét theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.	Đạt
	Nhà thầu vi phạm quy định tại khoản 1 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025 nhưng không thực hiện biện pháp đảm bảo dự thầu với giá trị gấp 03 lần giá trị yêu cầu cho gói thầu đang xét theo quy định tại khoản 2 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.	Không đạt
8.2 Thông tin uy tín của nhà thầu về kết quả thực hiện hợp đồng của Nhà thầu theo quy định tại Điều 19 và Điều 20 (Trừ khoản 1 Điều 20) của Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025, kể từ ngày 01/01/2023 đến thời điểm đóng thầu. <i>Nhà thầu kèm theo E-HSDT bản cam kết. Nhà thầu cam kết một cách trung thực, trường hợp phát hiện nhà thầu có nội dung cam kết không trung thực thì được coi là có hành vi gian lận và E-HSDT của nhà thầu sẽ bị loại. Đối với nhà thầu liên danh: Từng</i>	Nhà thầu không có hợp đồng vi phạm theo quy định tại khoản 3 Điều 20 Nghị định số 214/2025/NĐ-CP ngày 04/8/2025.	Đạt
	Nhà thầu có hợp đồng vi phạm tiến độ, chất lượng do lỗi của Nhà thầu.	Không đạt

<i>thành viên liên danh phải đáp ứng yêu cầu.</i>		
Nhà thầu được đánh giá là đạt yêu cầu về kỹ thuật khi các tiêu chuẩn 1,2,3,4,5,6,7,8 và 9 được đánh giá là đạt. Trường hợp nhà thầu không đạt một trong các tiêu chuẩn 1,2,3,4,5,6,7,8 và 9 thì được đánh giá là không đạt và không được xem xét, đánh giá bước tiếp theo.		